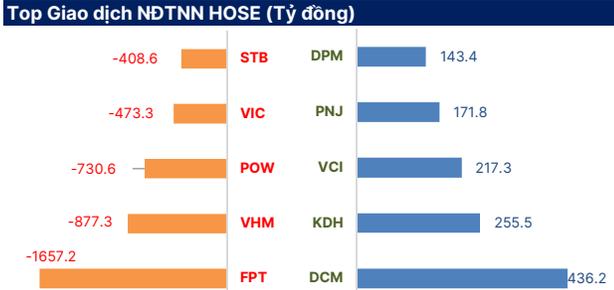
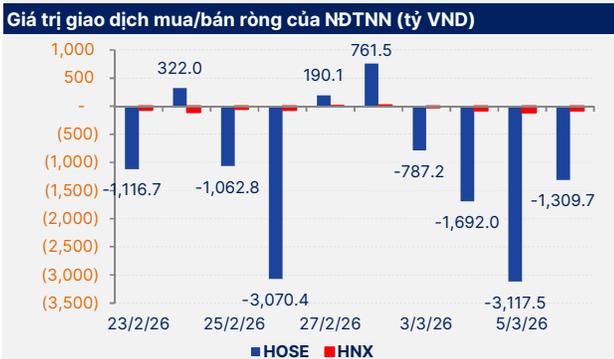


Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,767.84	↓ -6.0%	253.64	↓ -3.5%
KLGD (trCP)	6,598.61	↑ 39.1%	650.52	↑ 73.5%
GTGD (tỷ VND)	208,598.77	↑ 33.5%	15,858.23	↑ 85.7%



GT Bán: (25,939.80) 19,794.94 : GT Mua



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau 02 tuần VNINDEX phục hồi từ vùng giá 1.740 điểm hướng đến vùng đỉnh cũ tháng 01/2026 quanh 1.900 điểm. Thị trường đã bắt đầu tháng 03/2026 với thông tin tiêu cực, Mỹ và đồng minh tấn công Iran, cuộc chiến trở thành xung đột khu vực rộng lớn hơn. Thị trường chứng khoán toàn cầu biến động giảm mạnh khi các nhà đầu tư, quản lý quỹ bán các tài sản rủi ro chuyển sang các danh mục an toàn, sang các nhóm ngành, doanh nghiệp có lợi thế trong bối cảnh hiện nay. Thị trường chứng khoán Việt Nam cũng chịu áp lực tương tự. Kết tuần VNINDEX giảm -5,98% về mức 1.767,84 điểm, kiểm định lại vùng giá quanh 1.740 điểm. VN30 kết tuần giảm mạnh -7,64% về mức 1.904,19 điểm.

Ngoại trừ nhóm cổ phiếu dầu khí, phân bón- hóa chất tăng điểm trong tuần qua với giá dầu, phân bón tăng mạnh do đứt gãy nguồn cung khí eo biển Hormuz bị đóng cửa. Tất cả các ngành khác đều chịu áp lực giảm điểm. Giảm mạnh nhất là nhóm công nghệ, viễn thông, bất động sản, bán lẻ, khu công nghiệp, hàng không, tài chính... với khối lượng giao dịch đột biến. Thanh khoản trong tuần tăng, khối lượng giao dịch tăng mạnh 40,3% so với tuần trước. Thể hiện thể hiện áp lực bán mạnh. Khối ngoại gia tăng bán ròng mạnh trong tuần này với giá trị -6.115 tỷ HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G3000 kết phiên ở mức 1.898,9 điểm, giảm -1,62% so với phiên trước. Chênh lệch âm thu hẹp còn -5,29 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G4000, 411G6000, 411G90000 chênh lệch trái chiều từ -3,19 điểm đến 6,81 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 11,9% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng các vị thế đầu cơ, bán trong phiên. Ưu tiên các vị thế phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở, nghiên về VN30 phục hồi sau giảm mạnh. Xu hướng ngắn hạn 411G3000 suy giảm khi không giữ được hỗ trợ gần nhất 1.930 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G3000 là 33.117, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX sau khi tạo đỉnh ngắn hạn vùng giá quanh 1.900 điểm, đã suy giảm khi không giữ được vùng hỗ trợ quanh 1.800 điểm. Vùng hỗ trợ quan trọng tiếp theo của VNINDEX là quanh 1.740 điểm, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 2/2026. Thị trường có thể phân hóa, ổn định trở lại ở vùng giá này. Trong trường hợp VNINDEX không giữ được vùng hỗ trợ quanh 1.740 điểm, áp lực bán có thể tiếp tục gia tăng và có thể xảy ra tình trạng giải chấp ngắn hạn.

Trong nhiều báo cáo trước, chúng tôi đã nhận định thị trường tạo đỉnh ở VNINDEX vùng giá quanh 1.900 điểm. Khuyến nghị nhà đầu tư cơ cấu danh mục, quản trị rủi ro. Chúng tôi cũng đã công bố báo cáo chiến lược tháng 3/2026. Trong đó cập nhật các yếu tố rủi ro, bất định gia tăng, VNINDEX chịu áp lực điều chỉnh về vùng giá quanh 1.700 điểm. Nhà đầu tư tiếp tục quản trị rủi ro, cơ cấu danh mục. Chỉ nên ưu tiên nắm giữ theo xu hướng các doanh nghiệp chất lượng trong các ngành đang có diễn biến khá tích cực hiện nay khi chuỗi cung ứng đang đứt gãy tại trung tâm năng lượng của thế giới, trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị, thương mại tiếp tục gia tăng. Các ngành khai thác, vận tải dầu khí, năng lượng tái tạo, sản xuất hàng thiết yếu...

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỠI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	30.70	21-22	26-27	20	13.9	37.1%	27.4%	Theo dõi giao dịch
GEG	15.35	14.5-15.5	20-21	13.5	9.2	6.3%	168.8%	Theo dõi giao dịch
FPT	81.60	74-76	90-93	70	14.8	14.9%	19.5%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Đệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Suy Giam	Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Duong_Tang	Duong_Giam	Am_Tang	Tich Luy	Duong_Giam	Duong_Tang	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		29.9	-249.2	-122.8	-194.2	288.4	-250.7	-156.6	73.3
Tương quan- VNINDEX		Yếu hơn- Kém hơn	Không đổi- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VIC VPI	VOS DXP	HRC DRI	BMS ORS	FOX VGI	PVT OIL	GTD HDM	DPR GVR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Dieu Chinh	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	Duong_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		51.5	195.7	17.8	90.4	270.3	248.4	-300.9	254.7
Tương quan- VNINDEX		Không đổi- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn- Mạnh hơn	Không đổi- Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH VNR	PET GMA	TVN HPG	MPC FMC	PC1 HT1	STB MBB	BFC DCM	SAS VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Dieu Chinh	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tich Luy	Tang Truong	78
Ngắn trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Dieu Chinh	Tich Luy	17
Dòng tiền trung hạn		Tich Luy	Tich Luy	Duong_Tang	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Duong_Giam	35
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		7.9	322.2	64.6	72.2	136.0	101.8	11.9	13
Tương quan- VNINDEX		Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn- Kém hơn	54	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Yếu hơn- Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TV1 PC1	PAN ANV	MKV DNM					

TIN NỔI BẬT

Chiều 5/3, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã chủ trì cuộc họp với các bộ, ngành liên quan về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong điều hành chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa.

Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì cuộc họp về điều hành chính sách tiền tệ, tài khóa

Với mục tiêu tổng quát là giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng 10% trở lên, Thủ tướng yêu cầu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục phát huy; tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, kịp thời, tích cực, linh hoạt, hiệu quả, thích ứng an toàn, phù hợp với tình hình thực tế trong các vấn đề như lãi suất, tỷ giá, dự trữ ngoại hối, tăng trưởng tín dụng... Đối với Bộ Tài chính, Thủ tướng yêu cầu tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa mở rộng có trọng tâm, trọng điểm trong các vấn đề như thu, chi ngân sách; thúc đẩy đầu tư công, tập trung vào các dự án hạ tầng trọng điểm...

Phát biểu tại hội nghị "Châu Á năm 2050" diễn ra ở Thái Lan. Tổng Giám đốc Quỹ Tiền tệ Quốc tế Kristalina Georgieva ngày 5/3 đã cảnh báo rằng khả năng phục hồi của nền kinh tế toàn cầu đối mặt thử thách khi cuộc chiến bùng nổ tại Trung Đông.

IMF cảnh báo kinh tế toàn cầu đối mặt cú sốc mới từ xung đột Trung Đông

Theo bà Georgieva, thế giới đang bước vào kỷ nguyên của những cú sốc xảy ra với tần suất ngày càng dày đặc và khó dự đoán hơn. Một cuộc xung đột kéo dài sẽ gây ra những tác động tiêu cực lên giá năng lượng, tâm lý thị trường, tăng trưởng kinh tế, lạm phát, đồng thời đặt ra những áp lực đối với các nhà hoạch định chính sách. IMF hiện đang theo dõi sát sao tình hình Trung Đông và sẽ đưa ra những đánh giá cập nhật trong Báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới công bố vào tháng 4/2026.

Chính phủ Trung Quốc đã yêu cầu các nhà lọc dầu lớn nhất nước này tạm dừng xuất khẩu dầu diesel và xăng khí xung đột leo thang tại Vịnh Ba Tư làm gián đoạn nguồn cung dầu thô từ một trong những khu vực sản xuất lớn nhất thế giới.

Trung Quốc yêu cầu các nhà lọc dầu lớn dừng xuất khẩu dầu diesel và xăng

Theo nguồn tin thân cận, các quan chức của Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia (NDRC) – cơ quan hoạch định kinh tế hàng đầu của Trung Quốc – đã gặp lãnh đạo các nhà máy lọc dầu và đưa ra yêu cầu bằng lời về việc tạm ngừng xuất khẩu các sản phẩm dầu tinh chế, có hiệu lực ngay lập tức. Tuy nhiên, một số ngoại lệ được áp dụng đối với nhiên liệu máy bay và nhiên liệu hàng hải được lưu trữ trong kho ngoại quan, cũng như nguồn cung cho Hong Kong và Macau.

Theo đại diện Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), nếu các tuyến vận tải dầu thô truyền thống qua Trung Đông buộc phải thay đổi hoặc các quốc gia xuất khẩu áp dụng biện pháp hạn chế bán ra để ưu tiên an ninh năng lượng, thị trường sẽ đối mặt với hai hệ quả song hành: Khan hiếm nguồn hàng và giá tăng mạnh..

Bảo đảm nguồn cung xăng dầu trước diễn biến căng thẳng ở Trung Đông

Theo tính toán của Tập đoàn, tính đến đầu tháng 3/2026, tồn kho toàn hệ thống của Petrolimex được duy trì theo đúng quy định tại Nghị định về kinh doanh xăng dầu, đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu cho hệ thống phân phối. Đây được xem là "đệm an toàn" quan trọng trong bối cảnh thị trường thế giới biến động khó lường. Đặc biệt, trong 10 ngày đầu tháng 3, doanh nghiệp đã tăng cường đưa xăng dầu về với khối lượng tương đương khoảng 50% lượng hàng nhập tạo nguồn của cả tháng, qua đó gia tăng dự trữ sớm, giảm thiểu rủi ro gián đoạn.

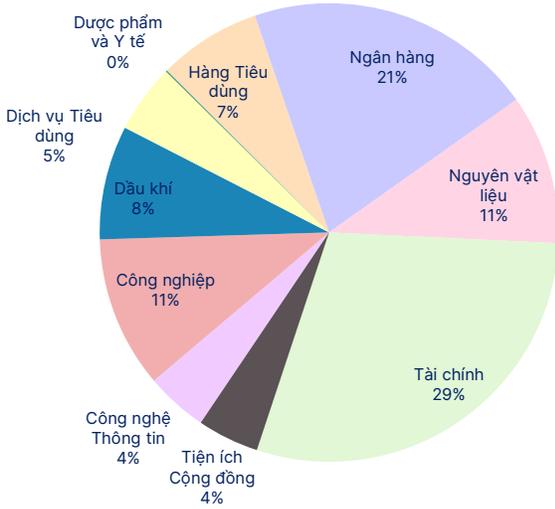
Lo ngại về khủng hoảng nguồn cung phần bón đang gia tăng khi xung đột giữa Mỹ, Israel và Iran lan rộng, gây gián đoạn nguồn cung từ Vịnh Ba Tư - một trong những trung tâm sản xuất và vận chuyển phần bón quan trọng nhất thế giới.

Giá phân bón tăng vọt vì chiến tranh Iran, cảnh báo khủng hoảng nguồn cung

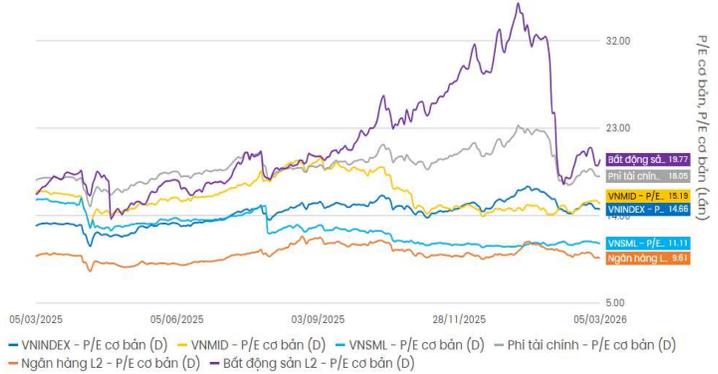
Khoảng 1/3 lượng urê xuất khẩu toàn cầu - loại được sử dụng phổ biến nhất - đến từ khu vực Vịnh Ba Tư. 3 trong số 10 nhà xuất khẩu lớn nhất thế giới gồm Qatar, Ả-rập Saudi và Iran gần như bị "mắc kẹt" phía sau eo biển Hormuz, tạo ra kịch bản tồi tệ nhất cho thị trường phân bón. Theo công ty theo dõi giá hàng hóa Argus, giá urê giao dịch bằng sà lan tại New Orleans - một trong những thị trường thanh khoản nhất - đã tăng thêm 50-80 USD/tấn lên mức 520-550 USD/tấn trong ngày 02/03.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

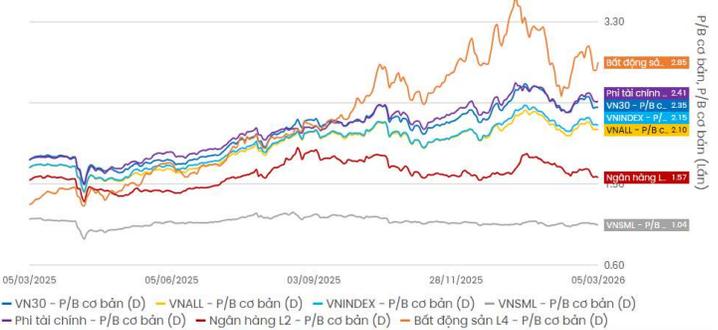
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/E



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,269,954	8.8%	1,739	94.8	8.4
VCB	522,230	16.6%	4,210	14.8	2.3
VHM	390,204	17.5%	10,008	9.5	1.6
BID	311,748	18.8%	4,278	10.4	1.8
GAS	288,830	17.7%	4,597	26.0	4.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	392,075,937	13.9%	2,003	16.7	2.2
SHB	381,606,350	19.1%	2,614	5.8	1.0
HPG	317,582,524	12.6%	2,013	13.5	1.6
VIX	289,944,171	24.1%	2,766	7.4	1.6
POW	285,375,557	6.5%	831	18.2	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 39.73%	5.7%	1,162	54.5	3.0
PVT	↑ 27.65%	9.5%	2,210	13.0	1.2
BSR	↑ 18.75%	8.9%	1,036	34.4	2.9
PIT	↑ 18.22%	-1.9%	-151	-	1.2
DCM	↑ 15.25%	18.7%	3,702	12.9	2.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	↓ -19.03%	1.2%	126	22.5	0.3
CIG	↓ -17.51%	45.3%	2,687	2.6	0.9
FIR	↓ -16.26%	2.6%	267	19.8	0.5
PNC	↓ -16.04%	1.1%	189	130.1	1.4
HID	↓ -15.05%	2.8%	351	11.9	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDH	9,383,616	5.2%	943	28.4	1.4
DCM	9,104,298	18.7%	3,702	12.9	2.3
VCI	5,704,714	8.7%	1,849	21.9	1.9
DPM	4,769,862	9.5%	1,579	19.3	1.8
PVT	4,755,648	9.5%	2,210	13.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	(46,380,306)	6.5%	831	18.2	1.2
FPT	(19,574,609)	23.6%	5,511	15.3	3.3
NVL	(12,901,481)	3.2%	862	12.9	0.4
HPG	(10,675,510)	12.6%	2,013	13.5	1.6
DXG	(9,957,906)	1.3%	228	61.8	0.8

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCĐ	Loại Sự Kiện
PTM	9/3/2026	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:1, giá 10.000 đồng/CP
ISH	9/3/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
DNC	9/3/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
SSB	9/3/2026	Giao dịch bổ sung - 5.000.000 CP
DXG	9/3/2026	Giao dịch bổ sung - 3.500.000 CP
CII	10/3/2026	Giao dịch bổ sung - 46.534.870 CP
CRV	10/3/2026	Giao dịch bổ sung - 14.983.235 CP
KTS	11/3/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
KTS	11/3/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
TLG	12/3/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
YEG	12/3/2026	Giao dịch bổ sung - 2.929.590 CP
IDV	13/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 0,15%
DAE	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
L45	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
TTC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
PWA	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
V21	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
MTP	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
EID	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
DVC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
NFC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
SZC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
FHN	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
CLW	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
SCO	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
PEQ	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
PAC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
OCB	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
NJC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
UDJ	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
NDC	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
MSR	13/03/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn